

Số: 13/2020/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 08 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long được ban hành theo Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND, ngày 30/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai, ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Luật Nhà ở, ngày 25/11/2014;*

*Căn cứ Luật Giá, ngày 20/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT, ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 857/TTr-STNMT, ngày 24/3/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh được ban hành theo Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND, ngày 30/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long:

**1. Khoản 1 Điều 15 được sửa đổi như sau:**

1. Đơn giá bồi thường đối với mộ: Bao gồm các khoản chi phí cho đào bốc mộ, di chuyển, chôn lại, xây dựng lại và các chi phí khác phục vụ có liên quan, cụ thể:

a) Mức bồi thường đối với mộ đất: 4.280.000 đồng/mộ.

b) Mức bồi thường đối với mộ đá không thân (không kim tĩnh): 6.420.000 đồng/mộ.

c) Mức bồi thường đối với mộ xây gạch đá: 8.560.000 đồng/mộ.

**2. Khoản 3 Điều 20 được sửa đổi như sau:**

3. Định mức chi phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật/m<sup>2</sup> (M<sub>đtkt</sub>) nêu tại Khoản 1 Điều 20 là 850.000 đồng/m<sup>2</sup> (tám trăm năm mươi ngàn đồng cho một mét vuông đất).

**Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp**

Trường hợp đã có quyết định thu hồi đất và có phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được phê duyệt trong đó có phê duyệt các mức bồi thường, hỗ trợ đối với di chuyển mồ mã, định mức đầu tư hạ tầng kỹ thuật theo quy định của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND, ngày 30/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo phương

án đã phê duyệt và không áp dụng các mức bồi thường, hỗ trợ đối với di chuyển mồ mã, định mức đầu tư hạ tầng kỹ thuật theo quy định của Quyết định này.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Căn cứ Quyết định này, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện theo quy định.

### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Công thương, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 22/4/2020./.

#### **Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh Vĩnh Long;
- TT.Tỉnh ủy và HĐND tỉnh Vĩnh Long;
- CT, P.CT.UBND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Báo Vĩnh Long;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh VL;
- Các phòng nghiên cứu;
- Lưu: VT, 5.08.04.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**